

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BA DINH**

Số: 122 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Đình, ngày 27 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thiết kế, bản vẽ thi công và dự toán

Công trình: Duy tu, sửa chữa kênh Nước Peng

Địa điểm: Xã Ba Đình, tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BA DINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật xây dựng sửa đổi, bổ sung ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công và luật đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, Về quy định việc lập dự toán; quản lý sử dụng và quyết toán chỉ thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chỉ thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 02/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 73/2018/TT-BTC ngày 15/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng nguồn tài chính trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi sử dụng vốn Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá;

Căn cứ thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng Về việc Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BXD do Bộ Xây Dựng ban hành ngày 22/01/2025 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30/05/2025 của Bộ Xây dựng: Sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt diện tích, biện pháp tưới tiêu được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi hàng năm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND tỉnh Quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 797/QĐ-SXD ngày 31/12/2025 của sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 798/QĐ-SXD ngày 31/12/2025 của sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố giá ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương 2026.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Báo cáo thẩm định số 06/BCTĐ-PKT ngày 25/03/2026 về việc thẩm định thiết kế, lập bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Duy tu, sửa chữa kênh Nước Peng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế, bản vẽ thi công và dự toán đầu tư xây dựng công trình như sau:

1. Tên công trình: Duy tu, sửa chữa kênh Nước Peng.
2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ba Dinh.
3. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Ba Dinh
4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu

Khu tưới ruộng Nước Peng rộng khoảng 6.80ha thuộc xã Ba Dinh, hiện đang trồng lúa và hoa màu. Việc lấy nước từ đập Nước Peng đến khu tưới Nước Peng rất khó khăn vì kênh có nhiều sạt lở bờ kênh, tróc móng và cây cỏ mọc phủ lấp kênh. Do vậy việc sản xuất của nhân dân không chủ động nước tưới, và công trình không phát huy hiệu quả.

Để khắc phục hiện tượng cần phải sửa chữa công trình. Đây là dự án phù hợp với nguyện vọng và mong ước của nhân dân trong vùng vì nhằm từng bước ổn định đời sống, tạo hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng.

4.2. Quy mô và giải pháp thiết kế xây dựng công trình:

- Kè bờ hữu bằng tường chắn BT M200 đá 2x4.
- Để thuận tiện trong việc xây dựng tường kè, Chia Tường kè chia thành nhiều đoạn phù hợp với chiều cao bờ sạt lở. Mỗi đoạn kè tường có chiều cao khác nhau.
- Trong đợt này kè bờ hữu kênh từ K0+517.4 - K0+673.3. Phần còn lại từ K0+673.3 – K0+757.1 (Kc) làm trong đợt sau.

5. Nhà thầu thiết kế, lập BVTC và dự toán xây dựng công trình: Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trung Thanh.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Ba Dinh, tỉnh Quảng Ngãi.

7. Loại và cấp công trình: Công trình thủy lợi đê điều, cấp IV.

8. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: QCVN 04-01/2010/BNNPTNT; QCVN 04-05:2012/BNNPTNT; 14 TCN 9137-2012; TCVN 4118-2012; TCVN 4116:1985 và các quy trình thi công và nghiệm thu khác có liên quan.

9. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư

Tổng dự toán xây dựng công trình là: **312.297.000** đồng (*Ba trăm mười hai triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng*), trong đó:

- | | |
|------------------------------------|-------------------|
| a) Chi phí xây dựng: | 263.044.213 đồng. |
| b) Chi phí quản lý dự án: | 8.583.133 đồng. |
| c) Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: | 38.389.673 đồng. |

d) Chi phí khác: 2.280.293 đồng.

đ) Chi phí dự phòng: 0 đồng.

10. Thời gian thực hiện: Năm 2026.

11. Nguồn vốn đầu tư: Kinh phí cấp bù thuỷ lợi phí năm 2026

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

13. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (*nếu có*); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (*nếu có*): Không có.

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Chủ đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành; giám sát chặt chẽ về chất lượng, khối lượng thi công thực tế, đúng tiến độ đề ra; nghiệm thu và thanh toán khối lượng thi công xây dựng thực tế; quản lý kinh phí thực hiện dự án trong phạm vi dự toán đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; KBNN khu vực XV - Phòng giao dịch số 21; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã.
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Ôn